

APPENDIX E

Photos of Captured Viet Cong Weapons and Ammunition From External Communist Sources

(See section II.)

The following are photographs of some of the many weapons and the large stocks of ammunition supplied to the Viet Cong in South Viet-Nam from external Communist sources.



A North Vietnamese nautical chart of Haiphong harbor and channel. It was found aboard the North Vietnamese cargo vessel that delivered weapons, ammunition, and other supplies to the Viet Cong. It was sunk by the South Vietnamese Air Force along the coast of Phu Yen Province on Feb. 16, 1965. (For details, see section II, pp. 15-17.)

SD 4

Đêm 6/10/65

GIẤY NGHỈ PHÉP

He thao: Nguyễn Hoàng Long
Cấp bậc: Trung Sĩ
Đơn vị: 1270
Được phép nghỉ từ: 19/9/65
đến: 25/9/65
Nơi nghỉ: Lai Vung
Lý do: Tạm Bất
Được hoặc không giảm số tiền đi xa: Không



Leave slip of a North Vietnamese soldier, Nguyen Hoang Long, found on his body at the site of the sinking of the munitions supply ship in Phu Yen Province. The heading shows he was a member of Unit 1270 of the People's Army of North Vietnam. He was on leave in Haiphong (North Viet-Nam) from Sept. 19 to Sept. 25, 1965. Below, a page from the Communist Party record of Sergeant Long, also found on his body, showing he was a soldier of the North Vietnamese army's 338th Division. One notation mentions his being "on missions in distant areas," the phrase used in Hanoi to mean South Viet-Nam.

PHIẾU CHUYỂN ĐĂNG TỊCH
CỦA ĐĂNG VIÊN

1 — Thủ trưởng ban cán sự: Ông Nguyễn Văn Hùng, Phó Ban cán sự
2 — Thủ trưởng ban cán sự: Ông Nguyễn Văn Hùng, Phó Ban cán sự
3 — Chủ nhiệm: Ông Nguyễn Văn Hùng, Phó Ban cán sự
4 — Địa chỉ: Số 12, Phố Nguyễn Văn Hùng, Phường
Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Hồ Chí Minh
5 — Thủ trưởng ban cán sự: Ông Nguyễn Văn Hùng, Phó Ban cán sự
6 — Thủ trưởng ban cán sự: Ông Nguyễn Văn Hùng, Phó Ban cán sự
7 — Thủ trưởng ban cán sự: Ông Nguyễn Văn Hùng, Phó Ban cán sự
8 — Thủ trưởng ban cán sự: Ông Nguyễn Văn Hùng, Phó Ban cán sự
9 — Thủ trưởng ban cán sự: Ông Nguyễn Văn Hùng, Phó Ban cán sự
10 — Thủ trưởng ban cán sự: Ông Nguyễn Văn Hùng, Phó Ban cán sự
11 — Thủ trưởng ban cán sự: Ông Nguyễn Văn Hùng, Phó Ban cán sự
12 — Thủ trưởng ban cán sự: Ông Nguyễn Văn Hùng, Phó Ban cán sự
13 — Thủ trưởng ban cán sự: Ông Nguyễn Văn Hùng, Phó Ban cán sự
14 — Thủ trưởng ban cán sự: Ông Nguyễn Văn Hùng, Phó Ban cán sự
15 — Ngày và năm: 1965
16 — Ngày nhận: 1965
17 — Thủ trưởng ban cán sự: Ông Nguyễn Văn Hùng, Phó Ban cán sự
18 — Thủ trưởng ban cán sự: Ông Nguyễn Văn Hùng, Phó Ban cán sự

19 — Ngày và năm: 1965

20 — Ngày nhận: 1965

21 — Thủ trưởng ban cán sự: Ông Nguyễn Văn Hùng, Phó Ban cán sự

XÍ NGHIỆP DƯỢC PHẨM SỐ 2 HÀ-NỘI VIỆT-NAM

Tên thuốc: Phenyl Hexa Zol 670
 Quy cách: 1 hộp x 1 lọ x 100 viên
 Số lượng: 200 viên
 Số kiểm soát Lô: 6404008
 Hội đồng đóng gói: Nhà máy dược liệu
 Người đóng gói: ...

Ngày 24 tháng 4 năm 1964
 Ký tên

Log #2-163-65

A packing slip found in one of the many boxes of military supplies discovered at the site of the sunken North Vietnamese ship in Phu Yen. It shows clearly that the supplies originated in Hanoi. More than 100 tons of weapons and ammunition were found, as well as medicines and other supplies.

KÝ TƯ LỆNH HÀ QUÂN
 ĐOÀN 125

Số: 105

VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA
 Độc Lập Tự Do Hạnh Phúc

Ngày 12 tháng 11 năm 1964

HƯỚNG DẪN

Mục đích yêu cầu và phương pháp
 tiến hành xét khen cuối năm

Troong năm qua tuy боaxanh công tác của đơn vị của tôi
 khé khẩn phục tấp, nho sự cố gắng, của các cấp Đảng ủy, Ban trung
 và các quan chuyên môn, nên việc xét khen tổng kết cuối năm 1964
 6 tháng đầu năm 64 đạt được kết quả tốt. Tuy nhiên cũng còn
 nhum khuyết điểm cần rút kinh nghiệm bê sau và kịp thời khắc phục
 cụ thể như:

- Việc bình chọn, phát hiện và xét khen chung có như sau
 nè nèo, chưa giải quyết kịp thời, nên hạn chế too đồng thời
 có vụ thiêng ruyền hâm nóng khí thế, nhiệt tình thi đua quá khát
 chúng.

- Việc úôn nắn giáo dục tư tưởng thi đua mục đích
 thường chưa được sâu rộng quan triết trong quần chúng nhân
 dân, hiên tượng suy bi, so sánh, thiếu phản biện, thậm chí
 nản khí phát bành khen thêu mào không nhận.

Part of a document captured aboard the sunken North Vietnamese munitions supply ship in Phu Yen in February 1965. The heading shows it originated in North Viet-Nam's navy headquarters, Group 125. It carries the notation "K.35" believed to be the designation of the sunken ship or its unit.



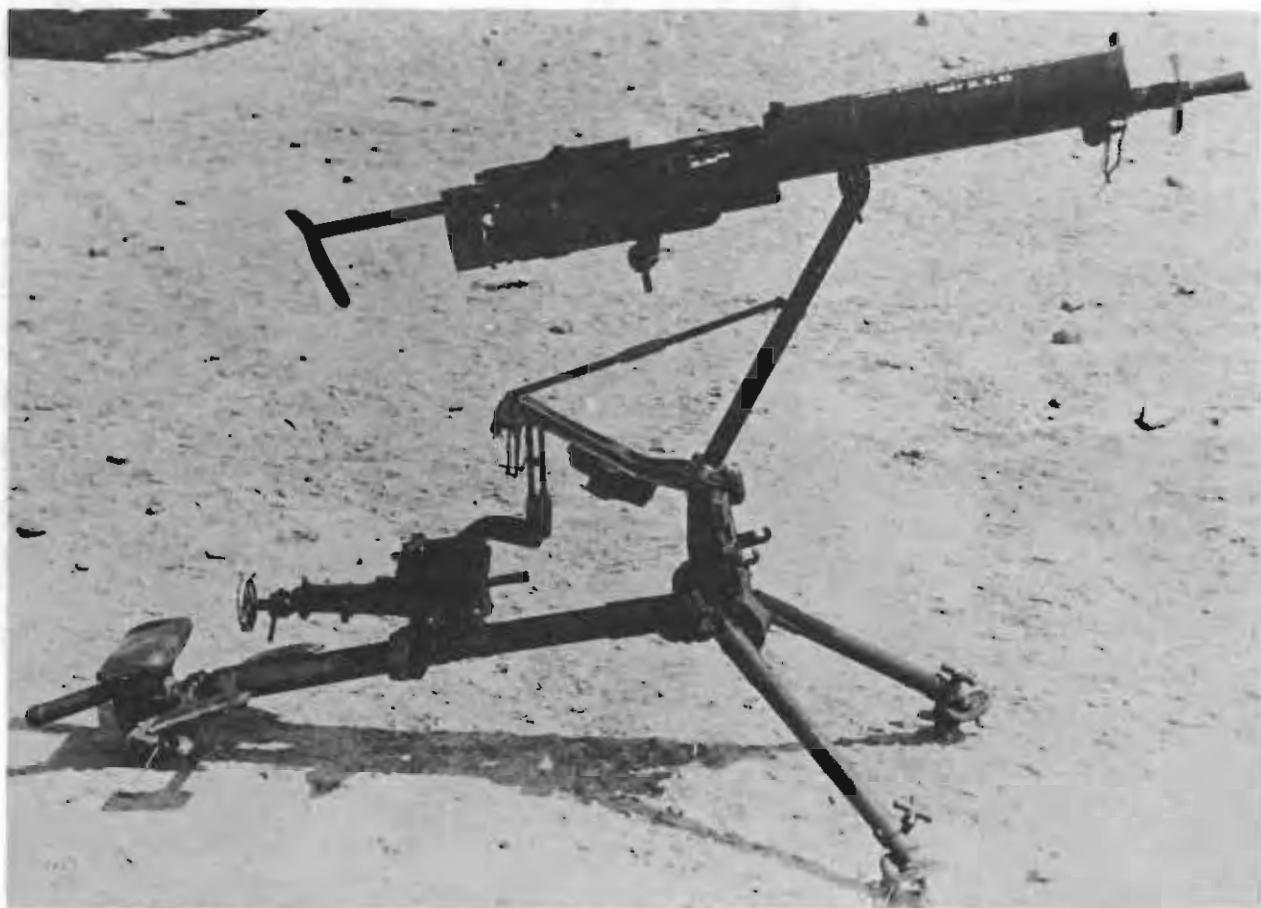
Part of the huge supply of Communist weapons and ammunition seized in Phu Yen Province from the Viet Cong Feb. 1965. These are 82 mm. mortar shells made in Communist China.

Chinese Communist PG-2 antitank ammunition. This was part of the more than 100 tons of weapons and ammunition delivered to the Viet Cong from North Viet-Nam and captured from the Viet Cong in Phu Yen Province in Feb. 1965.





A closeup view of the wreckage of the North Vietnamese supply ship sunk off the coast of South Viet-Nam's Phu Yen Province. It had delivered a large supply of arms, ammunition, and other materiel to the Viet Cong.



A Chinese Communist 7.92 mm. heavy machinegun captured from the Viet Cong in An Xuyen in Sept. 1963.



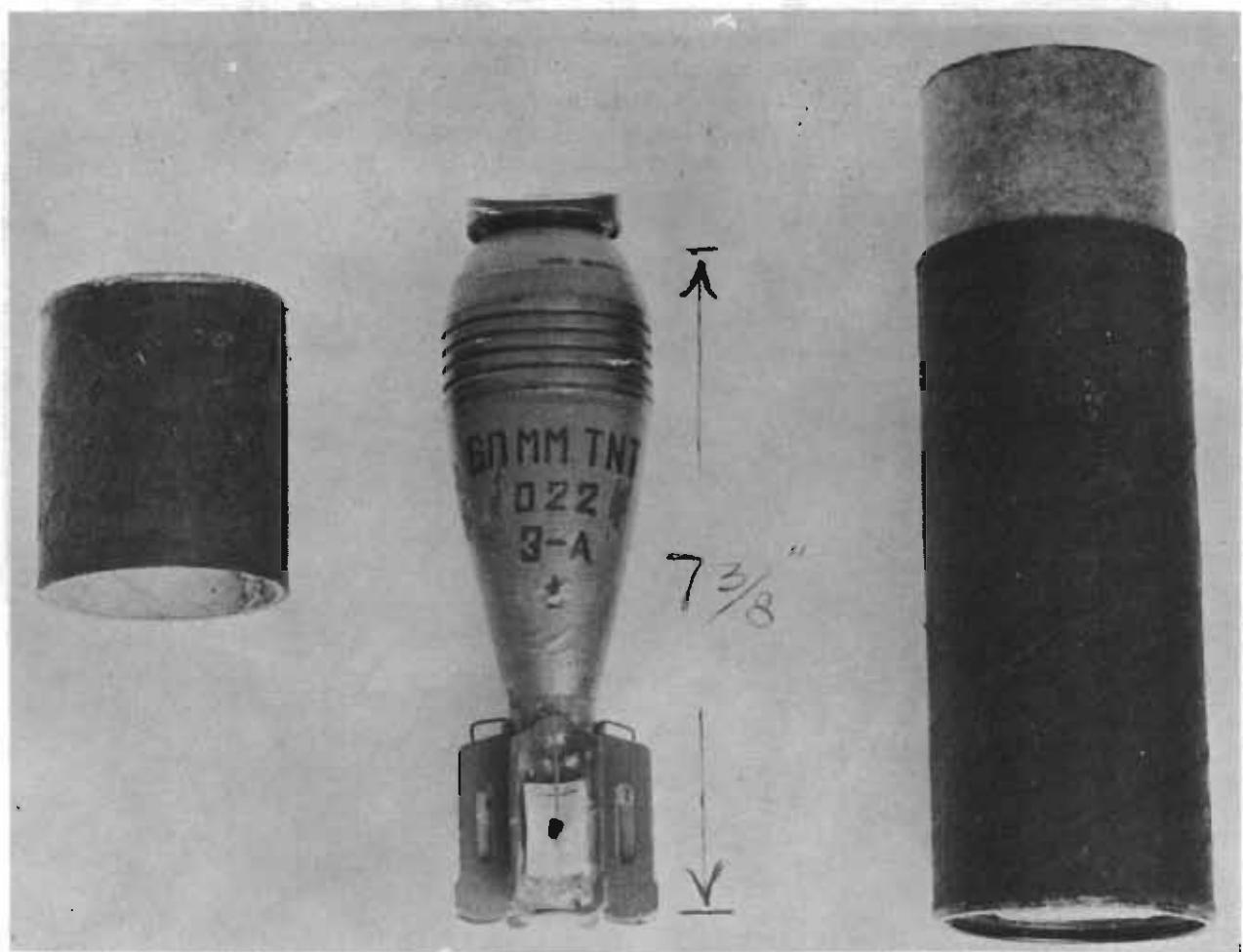
A 200-gram block of Chinese Communist TNT captured at Quang Ngai in Apr. 1962.



North Vietnamese 81 mm. mortar captured in Kontum in Oct. 1960.



Communist Chinese stick grenades, submachineguns, and other weapons captured from the Viet Cong in Quang Tin Province in Nov. 1962.



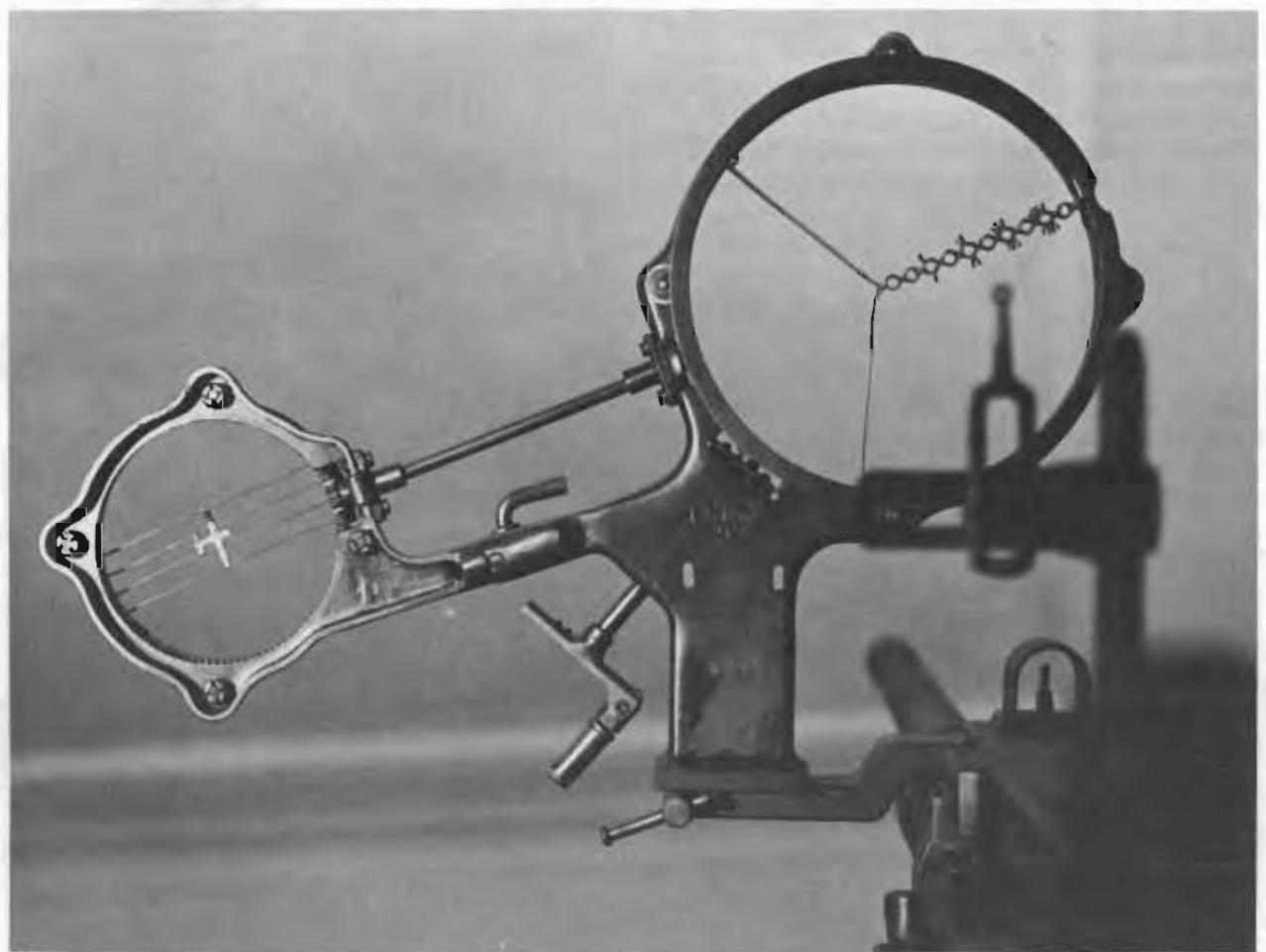
Chinese Communist 60 mm. mortar shell, one of several picked up after a battle in Phu Yen in July 1963.



Chinese Communist 7.62 mm. carbine seized in Dinh Tuong in Sept. 1963.



Chinese markings on 75 mm. recoilless rifle shells captured at Dinh Tuong in Dec. 1963.



Gun sight of Chinese Communist manufacture. It was mounted on a VC machinegun captured in Long An in Nov. 1963.

APPENDIX F

North Vietnamese Passports and Travel Documents Used by Liberation Front Officials

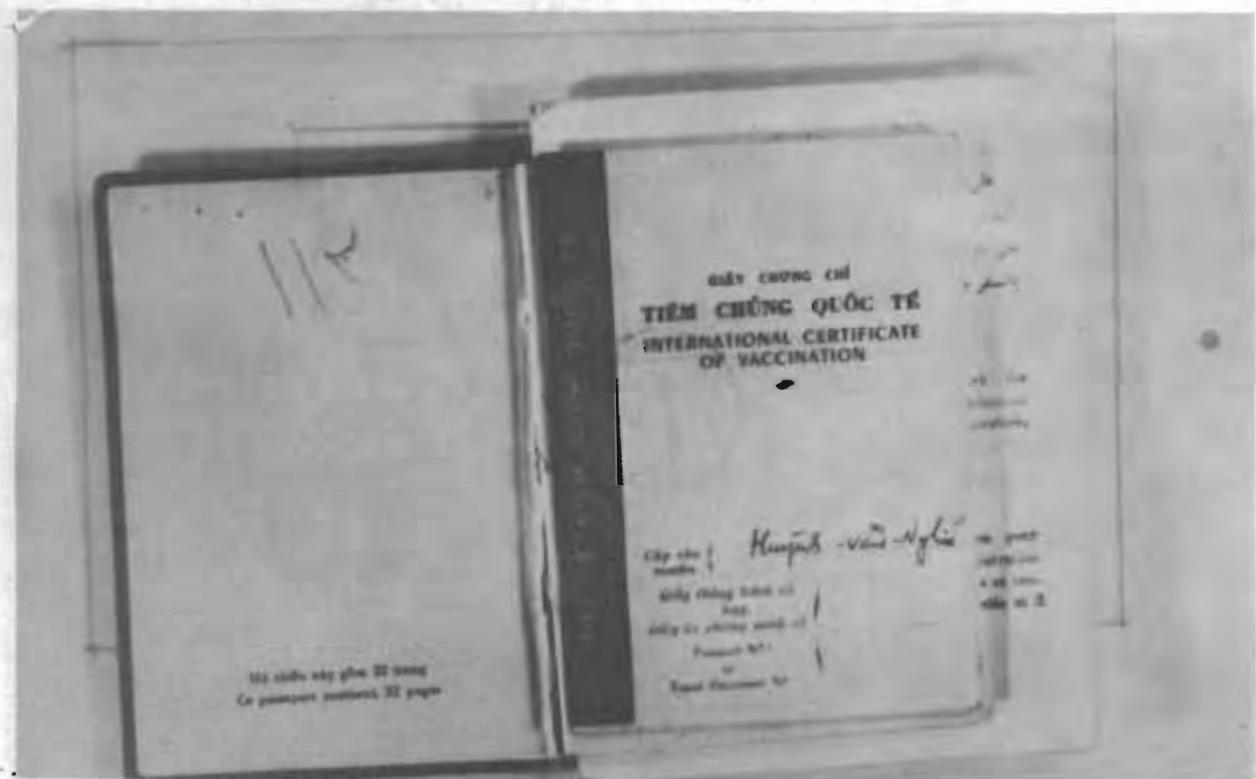
(See section IV, A, 1.)

Huynh Van Nghia and Nguyen Van Tien are officials of the "National Liberation Front of South Viet-Nam." Though they profess to be citizens of South Viet-Nam, their ties are with and their support comes from North Viet-Nam and the Communist regime in Hanoi. In 1963, when the two men traveled abroad on front business, they traveled as North Vietnamese with passports and other documents issued by the Hanoi regime.

Photographs of these documents follow:



Huynh Van Nghia's passport.



Immunization card for travel abroad issued by the Hanoi regime to Huynh Van Nghia.



Front page of Nguyen Van Tien's North Vietnamese passport (No. 640).



Tien's picture and description in his North Vietnamese passport.

The People's Revolutionary Party (South) and the Lao Dong Party (North) Are One Communist Party

(See section IV, A.)

In May 1962 a military force of the Government of Viet-Nam captured a number of Viet Cong documents in Ba Xuyen Province. One of these documents contained instructions from the provincial committee of the Lao Dong Party (Communist Party) in Ba Xuyen to the party's district committees concerning formation of the new People's Revolutionary Party (PRP).

Pertinent sections of the instruction, dated December 7, 1961, follow:

To D2 and K,

In regard to the foundation of the People's Revolutionary Party of South Viet-Nam, the creation of this party is only a matter of strategy; it needs to be explained within the party; and, to deceive the enemy, it is necessary that the new party be given the outward appearance corresponding to a division of the party (Lao Dong) into two and the foundation of a new party, so that the enemy cannot use it in his propaganda.

Within the party, it is necessary to explain that the founding of the People's Revolutionary Party has the purpose of isolating the Americans and the Ngo Dinh Diem regime, and to counter their accusations of an invasion of the South by the North. It is means of supporting our sabotage of the Geneva agreement, of advancing the plan of invasion of the South, and at the same time permitting the Front for Liberation of the South to recruit new adherents, and to gain the sympathy of non-aligned countries in Southeast Asia.

The People's Revolutionary Party has only the appearance of an independent existence; actually, our party is nothing but the Lao Dong Party of Viet-Nam (Viet-Minh Communist Party), unified from North to South, under the direction of the central executive committee of the party, the chief of which is President Ho. . . .

During these explanations, take care to keep this strictly secret, especially in South Viet-Nam, so that the enemy does not perceive our purpose. . . .

Do not put these explanations in party bulletins. . . .

Another party circular of the same date said:

The reasons for the change in the party's name must be kept strictly secret. According to instructions of the

Central Committee, one must not tell the people or party sympathizers that the People's Revolutionary Party and the Lao Dong Party of Viet-Nam are one. One must not say that it is only a tactic, because it would not be good for the enemy to know. . . .

A third party circular, dated December 8, 1961, said:

Study the instructions so that you will be able to execute them. In passing them to D2V, D2, and K, be very careful that the documents do not fall into enemy hands. After D2N/C has passed to the sections, destroy the written documents immediately. . . .

The originals and translations of the above documents were submitted to the International Control Commission by the Government of Viet-Nam on May 30, 1962.¹

In 1964 new rules and regulations were promulgated for the People's Revolutionary Party. A copy of the new rules was captured from the Viet Cong in Chuong Thien Province in November 1964. A photograph of the captured document appears on the next page. Key portions of the instructions said that new rules and regulations had been approved for the PRP, "but the real nature of those rules and regulations is that they still are the rules and regulations of the Viet-Nam Lao Dong Party (in North Viet-Nam)."

The instructions added: ". . . we should realize that our country is one country, that the Vietnamese People's Revolutionary Party and the Viet-Nam Lao Dong Party are one party. . . . There is nothing different between the two parties."

¹ For picture of captured documents and text, see the white paper "Communist Viet Minh Aggressive Policy," published by the Government of the Republic of Viet-Nam, Saigon, July 1962.

WR. NO. 153
83. M. 64
924
5.12.64
Vào Ngày

(VỀ VĨNG THI HÀNH BẢN ĐIỀU LỆ CHÍNH THỨC QUẢ ĐẢNG)

- - - - -

Để thay qua bản điều lệ "lè" chính thức cho Đảng bộ
Việt-Nam nhau để là" điều lệ Đảng nhau dân czech và
Việt-Nam" nhưng thực chất vẫn là điều lệ của Đảng
lao động Việt-Nam. Đã được 2 nhau tritan thành để tiện việc
nghiên cứu học tập và thi hành. TVR gìn gidi thiêu nhung điểm chính
với bản điều lệ dù theo, án định ngay thi hành và 1 số yêu cầu
học tập bản điều lệ Đảng chính thức này thể như sau:

1) - Những điểm khác của bản điều lệ chính thức:

Bản dự thảo điều lệ Đảng trước đây gồm có fàn cương 13
tóm tắt 10 chương, 41 điều, còn bản điều lệ Đảng chính thức hiện nay
thì có fàn tóm chí mục đích, 10 Chương chí có 39 điều vì có bao
2 điều, điều 24 chương 3 và điều 39 chương 8, nhưng nội dung của
điều đó vẫn giữ và được long vào trong các điều khác.

99. Nói chung nội dung cơ bản qua 2 bản điều lệ và cần bản
không khac nhau nhung aii dung cđe bản điều lệ Đảng chính thức
mà giich hien va go hon.. có 1 số qui định chất aii và hòp y hon
va có thêm một van đe dù thảo không có là việc thành lập ban hì
trong các cấp từ U tru 18n.đ đây chỉ nêu lên 1 số điểm chính khac
bản dự thảo điều lệ Đảng.

Trong fàn cương của bản dự thảo như điều lệ thi nói về
cương lĩnh don châc của Đảng lao động Việt-Nam ban điều 19 Đảng
chính thức thi nói tron tóm chí mục đích của Đảng NDCMVN nhung nay
thi có rõ mico te là 1, Đảng NDCMVN voi Đảng lao động VN làm 1: Đảng -
NDCMVN cũng như Đảng lao động Việt-Nam và là chính Đảng của gidi
cấp công nhận đồng thời đại biến quyền lgi euse nhân dân lao động ja
quyền lgi của dân tộc... không có gidi khac nhau. Nhưng ở đây muốn làm
rõ hơn van đe seoh luge, Do đó khai hòp tèp mò rõ cho Đảng viên để mò
không mò hò và NDCMVN.

Trong fàn qui định cù thi có mòi điểm khac nhau chính
như sau:

du - ở Chương I trong điều 1 của dự thảo nói về điều kiện
của ngudi Đảng viên là s' tat ca nhung ngudi ở VN từ 18 tuổi trở lè
.. có thể công nhận là Đảng viên, còn bản chính thức chỉ nói tat b
ngudi VN.. có thể công nhận là Đảng viên. Trong điều 2 nói về nhau
vụ của ngudi Đảng viên thi bản, dự thảo đe re 6 nhiệm vụ còn bản chính
thực đe ra 7 nhiệm vụ. về can ben không go gi, khac nhau nhung có mòi
khac là đặt nhieu vụ tuyêt đối trung thành với Đảng lao thanh nhiệm
vụ hàng đầu. Trong điều này nói về điều kiện agudi gidi thiêu, thi
gian du bi ben kieu thao nhung bang ngudi xin vao lao thanh, 5 lgi
với điều kiện ngudi gidi thiêu và thời gian dự bi ngắn hòn ben chính
thực. Ban chính thức gồm nhung bang ngudi xin vao Đảng thành 3 lgi
cho gidi đơn hòn nhung về điều kiện nhordi gidi thiêu thời gien

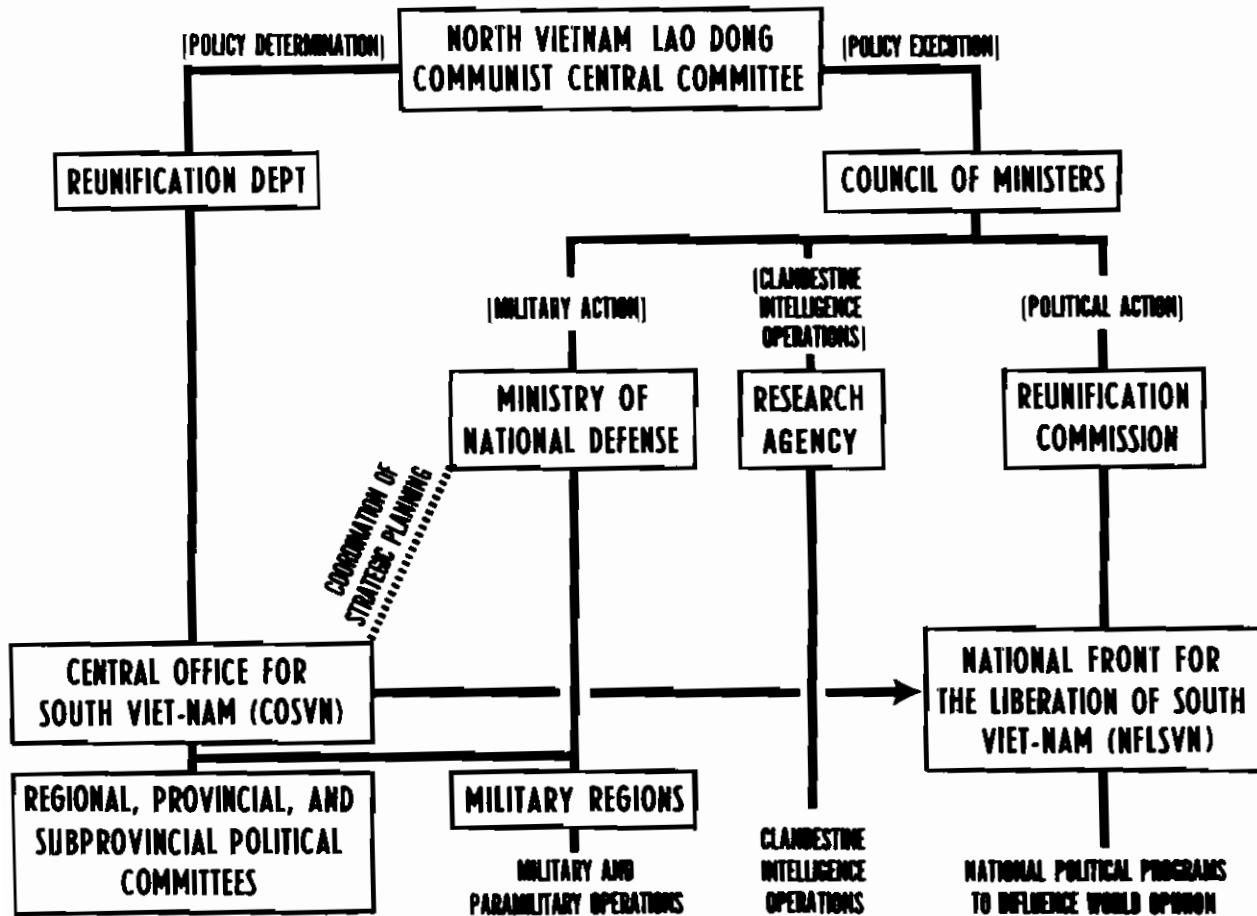
APPENDIX H

Charts of the Viet Cong Organization, North and South

(See section IV.)

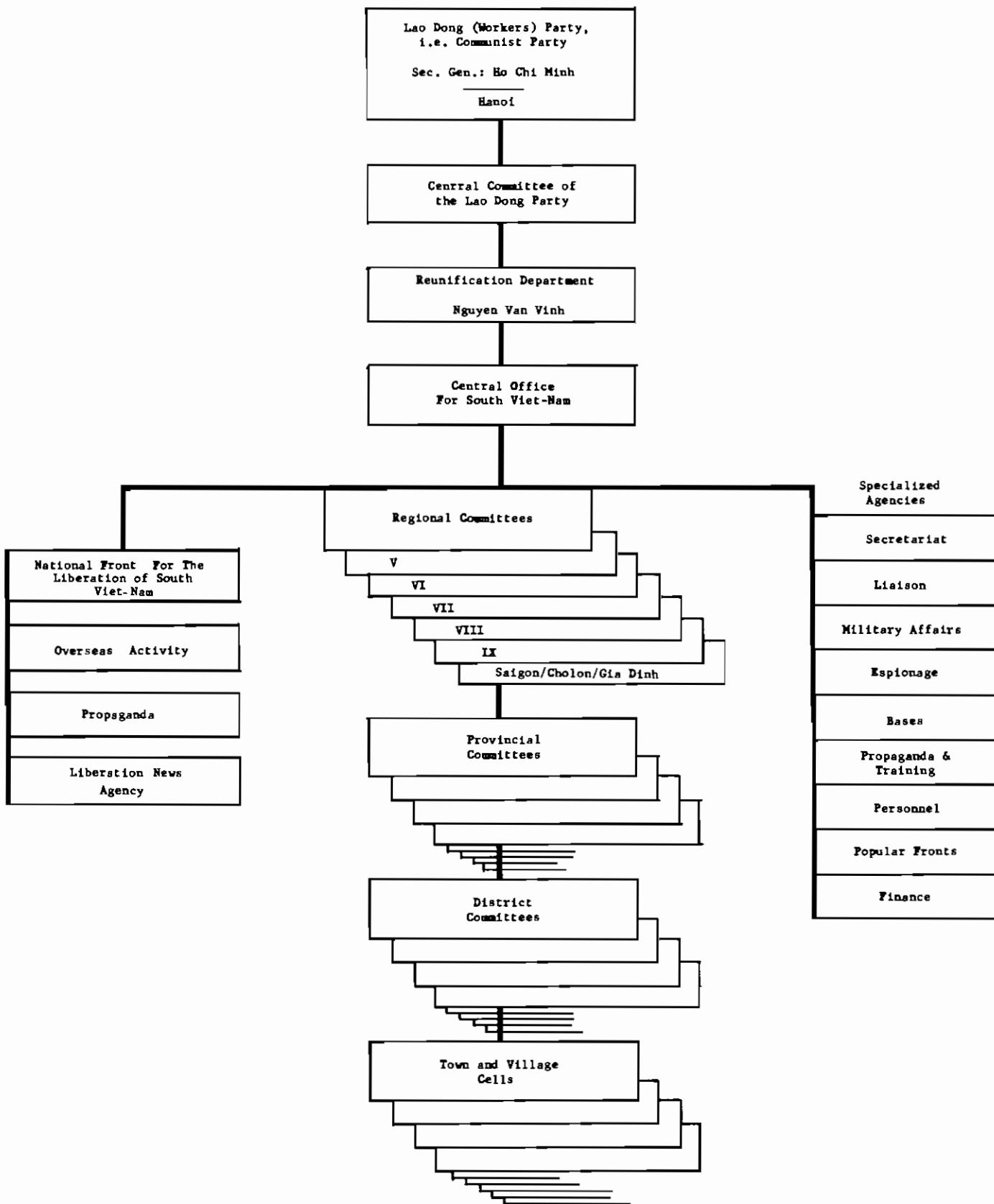
Lines of control, political and military, from the Hanoi regime to the Viet Cong in South Viet-Nam.

**LINES OF CONTROL IN NORTH VIET-NAM'S DIRECTION OF COMMUNIST
SUBLESION IN SOUTH VIET-NAM**



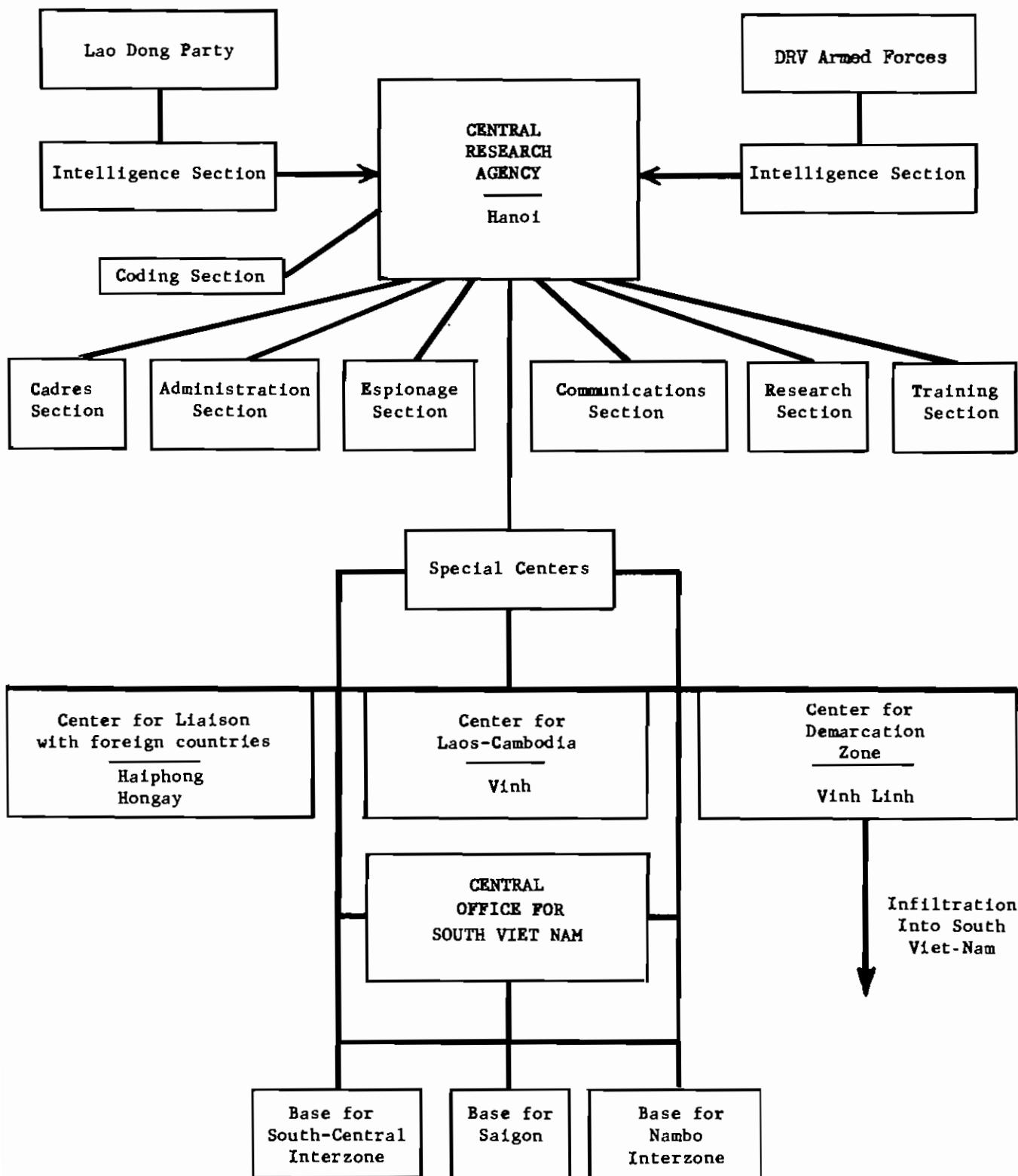
APPENDIX H—Continued

Organization of the Viet Cong Apparatus—the Central Office for South Viet-Nam



APPENDIX H—Continued

Organization of the Central Research Agency in Hanoi



APPENDIX I

Detail on Viet Cong Terrorism

(See section V.)

The following table lists the Government officials and other civilians killed, wounded, or missing as a result of Viet Cong terrorist activities during 1964. Combat casualties are not included.

VILLAGE, DISTRICT, AND OTHER GOVERNMENT OFFICIALS

	Jan.	Feb.	Mar.	Apr.	May	June	July	Aug.	Sept.	Oct.	Nov.	Dec.
Killed	47	34	49	30	25	31	45	36	46	48	21	24
Wounded	14	16	24	9	8	9	14	15	13	10	22	7
Kidnaped	93	113	91	67	74	132	93	103	144	69	52	100
Total	154	163	164	106	107	172	152	154	203	127	95	131

OTHER CIVILIANS

	Jan.	Feb.	Mar.	Apr.	May	June	July	Aug.	Sept.	Oct.	Nov.	Dec.
Killed	111	110	138	115	105	110	181	103	132	100	66	88
Wounded	146	174	239	218	163	173	194	122	203	90	94	154
Kidnaped.	694	590	1, 531	647	727	483	964	834	778	477	200	498
Total	951	874	1, 908	980	995	766	1, 339	1, 059	1, 113	667	360	740

The following table shows the number of incidents of Viet Cong terrorism, sabotage, forced propaganda sessions, and armed attacks during 1964.

	Jan.	Feb.	Mar.	Apr.	May	June	July	Aug.	Sept.	Oct.	Nov.	Dec.
Attacks	223	217	203	220	175	140	184	113	118	83	60	96
Terrorism	1, 244	1, 389	1, 632	1, 738	1, 418	1, 390	2, 123	1, 775	1, 938	1, 790	1, 391	1, 719
Sabotage	129	201	158	169	217	176	286	315	482	480	247	318
Propaganda	174	271	167	157	140	162	224	173	178	197	109	128

Some of the consequences of Viet Cong terrorism are shown in the accompanying photographs.



Wreckage of a freight train derailed by a Viet Cong mine at Thu Duc, northeast of Saigon, on Jan. 17, 1965. The engine was destroyed and two Vietnamese trainmen were seriously wounded.



The Viet Cong destroyed this railway bridge at Vinh Binh in 1962. The transportation system of Viet-Nam is a favorite VC target.



Vinh Binh village hospital destroyed by Communist terrorist in 1962. The Viet Cong usually seize all medicines for their own use in such attacks.



This bus carried civilian passengers between Kien Binh and Moc Hoa in Kien Tuong Province. On May 3, 1964, it was destroyed by a Viet Cong mine; 14 passengers were killed and 15 were injured. Many of the victims were women and children.